

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 291/2019/HSST
Ngày 04 – 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông Nguyễn Văn Hạnh
 2. Bà Tống Thị Điệp
- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đinh Thị Quyên – Thư ký Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Tinh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2019, Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 282/2019/TLST-HS ngày 11/10/2019 đối với:

Họ và tên: Trần Hữu M;	Tên gọi khác: C;
Sinh ngày: 10/7/1988;	Tại: tỉnh Đắk Lắk;
Nơi cư trú: Đường Y, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;	
Quốc tịch: Việt Nam;	Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không;	Nghề nghiệp: Không;
Trình độ học vấn: 12/12;	Tiền án: 02, tiền sự: Không;

Con ông: Trần Tiến D, sinh năm 1962; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1963.
Hiện đều trú tại: Đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo có vợ là Nguyễn Phương T, sinh năm 1989, có 01 con là Trần Gia B, sinh năm 2009. Hiện đều trú tại: Thị trấn Đ, tỉnh Đắk Nông;

Nhân thân: Ngày 10/01/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tp. B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 29/12/2015, bị Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (bản án: 414/2015/HSST), bị cáo kháng cáo. Ngày 18/3/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản (tại bản án: 97/2016/HSPT). Ngày 16/6/2016, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

Ngày 20/12/2017, bị Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (bản án: 321/2017/HSST). Ngày 29/12/2018, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

Từ ngày 13/5/2019 đến ngày 16/5/2019, thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Ngày 16/5/2019, bị Đội Cảnh sát hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị tạm giữ. Ngày 25/5/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Lưu Đình H - Sinh năm: 1988 Có mặt)

Nơi ĐKHKTT: TDP 2, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Trú tại: Đường Y, phường E, thành phố B, Đắk Lắk

- Dương Quý D - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 9, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk

- Nguyễn Thị Kim C - Sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Trú tại: TDP8, Khối 8, phường K, thành phố B, Đắk Lắk

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1963 (Vắng mặt)

Trú tại: Đường Y, phường E, thành phố B, Đắk Lắk

*** Người làm chứng:**

- Đinh Thị Thanh T - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 3, Khối 4, phường K, thành phố B, Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Hữu M (C) bị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Hữu M là người đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và nghiện chất ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 18h00' ngày 15/5/2019, M một mình đón xe taxi (chưa xác định người lái xe) đi đến khu vực nghĩa trang cũ đường P, thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua ma túy với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, M cất vào trong túi quần phía trước bên phải rồi bắt xe taxi (chưa xác định người lái xe) đến tiệm Internet (chưa xác định địa chỉ) tại khu vực ngã ba D, thành phố B, để chơi điện tử. Đến khoảng 06 giờ ngày 16/5/2019, M đi đến phòng trọ của Đinh Thị Thanh T tại số Đường M, phường T, thành phố B chơi, thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng M khai là ma túy đá, được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 404/GĐMT-PC09 ngày 22/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,5170 gam.

Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận từ ngày 13/5/2019 đến ngày 16/5/2019, M đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn thành phố B, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04h00' ngày 13/5/2019, M đi bộ đến nhà của anh Lưu Đình H tại: Đường hẻm Y, phường E, thành phố B trộm cắp: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, Ram 8Gb; 01 ba lô bằng vải, màu đen, trên có ghi chữ Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 đồng hồ đeo tay hình tròn (không rõ đặc điểm); 01 đồng hồ đeo tay hình vuông (không rõ đặc điểm và 01 ví da màu nâu. Sau khi trộm cắp được tài sản, M cất giấu máy tính vào trong ba lô, còn điện thoại, đồng hồ và ví da cất giấu vào trong túi quần rồi tẩu thoát. Lúc này, anh H phát hiện và truy đuổi nên M bỏ lại ba lô và bỏ chạy. Khi M chạy đến phía trước nhà ông Nguyễn Duy T, trú tại: Đường Y, phường E, thành phố B thì bị anh H đuổi kịp. M lấy 01 dao Thái Lan trước cửa nhà ông T hù dọa thì anh H lấy 01 cành cây gỗ đánh một cái trúng vào chân phải của M nhưng không gây thương tích gì nên M chạy thoát. Trên đường bỏ chạy, M vút 01 ví da; 01 điện thoại di động hiệu Nokia và con dao bên đường (không xác định rõ vị trí). Sau đó, M đem 01 điện thoại di động Vivo đến khu vực cây xăng thuộc ngã ba đường Đ và đường N bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) thu được số tiền 800.000đ. Số tiền bán tài sản trộm cắp được M đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 236/KLĐG ngày 28/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Buôn Ma Thuột kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng, 64Gb, trị giá: 1.500.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, trị giá 100.000 đồng;
- 01 ba lô bằng vải, màu đen, trên có ghi chữ Samsung, trị giá: 10.000 đồng;
- 01 ví da màu nâu, trị giá: 10.000 đồng;
- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5, trị giá: 3.900.000 đồng;
- 02 đồng hồ đeo tay một cái mặt hình tròn, một cái mặt hình vuông (không rõ đặc điểm), Hội đồng định giá không định giá do không thu hồi được và không rõ đặc điểm, nhãn hiệu.

Tổng trị giá tài sản M chiếm đoạt của anh Lưu Đình H là: 5.520.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 04h00' ngày 16/5/2019, M một mình đi bộ đến dãy trọ ở địa chỉ: Đường D, phường T, thành phố B thì phát hiện phòng số 16 của anh Dương Quý D, trú tại: Thôn 9, xã C, Thị xã B, Đắc Lắc có cửa kính bị vỡ tại khu vực ổ khóa và dán giấy tạm. Lúc này, M luồn tay qua ô kính vỡ mở chốt cửa bên trong đi vào phòng trộm cắp của anh D: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb, kèm theo dây sạc và 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442. Sau khi trộm cắp được, M đón xe taxi (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi về phường K, thành phố B.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 138/KLĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Buôn Ma Thuột kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb, kèm theo dây sạc, trị giá: 4.000.000 đồng;
- 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442, trị giá: 2.500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản M chiếm đoạt của anh D là: 6.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sau khi trộm cắp vụ thứ hai và đón xe taxi đi đến hẻm V, thành phố B, thì M xuống xe đi bộ. Khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị Kim C, ở địa chỉ: Đường V, phường K, thành phố B, M phát hiện cửa công mở không có ai trông coi nên M đi ra phía sau nhà. Do cửa sau không khóa nên M đi vào phòng bếp lấy trộm của chị C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, vỏ màu vàng. Sau khi trộm cắp

được, M đón xe thô (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi đến phòng trọ của chị Đinh Thị Thanh T ở địa chỉ: Đường M, phường T, Tp. Buôn Ma Thuột chơi thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 138/KLĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Buôn Ma Thuột kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, vỏ màu vàng, trị giá: 2.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Hữu M còn khai nhận ngoài những hành vi phạm tội nêu trên M còn thực hiện 01 vụ chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Do quen biết từ trước với Lê Xuân T, trú tại: Thôn 1, xã E, thành phố B nên khoảng 18 giờ ngày 03/4/2019, M rủ T đi mua ma túy về sử dụng thì T sử dụng xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 47B1-624.14 chở M đến khu vực nhà máy đèn đường T, thành phố B mua của đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M và T đi đến phòng trọ của một người phụ nữ tên X (chưa rõ nhân thân, lai lịch), ở địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố B chơi. Lúc này, X mượn xe mô tô của T đi công việc còn M và T sử dụng ma túy. Sau đó, M đi bộ đến ngã ba đường Đ và đường M, phường T, thành phố B thì gặp X đang đi về. M nói mượn xe mô tô trên của T đi công việc thì X đồng ý. Sau đó, M mang xe mô tô đến khu vực ngã ba đường M1 và đường T1, thành phố B cầm xe cho một người đàn ông tên Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 4.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện xe mô tô của mình bị M chiếm đoạt thì T đã yêu cầu M trả lại xe mô tô nhưng M không trả nên đã trình báo Công an phường T2, thành phố B. Khoảng 07 ngày sau, T gặp Đ và chuộc lại xe mô tô trên rồi tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 235/KLĐG ngày 28/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Buôn Ma Thuột kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 47B1-624.14, trị giá: 12.700.000đ.

*** Đồ vật tài liệu bị tạm giữ:**

- 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng;
- 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5;
- 01 đồng hồ đeo tay, dây bằng da, hiệu Michael Kors, MK-8442;
- 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, màu vàng;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 47B1 – 624.14.

*** Tài sản không thu hồi được:**

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng, 64Gb;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh;
- 01 ba lô bằng vải, màu đen, trên ba lô ghi dòng chữ Samsung;
- 01 ví da màu nâu;
- 01 đồng hồ đeo tay mặt hình tròn (không rõ đặc điểm);
- 0 đồng hồ đeo tay mặt hình vuông (không rõ đặc điểm).

*** Về vật chứng:** Quá trình điều tra, ngày 12/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho những người bị hại nhận quản lý, sử dụng gồm:

- + Trả lại cho anh Lưu Đình H 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5;

+ Trả lại cho anh Dương Quý D 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442 và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb kèm dây sạc;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, màu vàng;

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra anh Lưu Đình H yêu cầu bị cáo Trần Hữu M bồi thường tổng số tiền 1.610.000 đồng là trị giá các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng, 64Gb; 01 điện thoại di động hiệu nokia 105, màu xanh; 01 ví da màu nâu mà M đã trộm cắp của anh H không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 296/KSĐT-HS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Hữu M (C) về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 và điểm b, g, khoản 2 Điều 173 BLHS.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hữu M khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu M và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 296/KSĐT-HS ngày 09/10/2019. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Trần Hữu M với mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, g, khoản 2 Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung cho cả hai tội là từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2019.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy đối với 0,4656 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 404/GĐMT-PC09 ngày 22/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột trao trả lại các tài sản cho những người bị hại các tài sản gồm:

+ Trả lại cho anh Lưu Đình H 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5;

+ Trả lại cho anh Dương Quý D 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442 và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb kèm dây sạc;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, màu vàng;

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh Lưu Đình H, buộc bị cáo Trần Hữu M phải bồi thường tổng số tiền 1.610.000 đồng là trị giá các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng, 64Gb; 01 điện thoại di động hiệu nokia 105, màu xanh; 01 ví da màu nâu mà M đã trộm cắp của anh H không thu hồi được.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Hữu M tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận, bị cáo Trần Hữu M phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 và điểm b, g, khoản 2 Điều 173 BLHS.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...
o) Tái phạm nguy hiểm.”

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:

...
b) Có tính chất chuyên nghiệp;

...
g) Tái phạm nguy hiểm;”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu M là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng

nhận thức để biết, tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ; nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật; lười lao động, thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mục đích bán lấy tiền tiêu xài, thỏa mãn cơn nghiện.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo còn có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo liên tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản là 14.620.000 đồng.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trần Hữu M bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trần Hữu M được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,4656 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 404/GĐMT-PC09 ngày 22/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột trao trả lại các tài sản cho những người bị hại các tài sản gồm:

+ Trả lại cho anh Lưu Đình H 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5;

+ Trả lại cho anh Dương Quý D 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442 và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb kèm dây sạc;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, màu vàng;

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS

Chấp nhận yêu cầu của anh Lưu Đình H, buộc bị cáo Trần Hữu M phải bồi thường cho anh H số tiền 1.610.000 đồng (*Một triệu sáu trăm mười ngàn đồng*).

Chấp nhận việc anh Dương Quý D và chị Nguyễn Thị Kim C sau khi nhận lại tài sản đã không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

[5] Đối với nguồn ma túy thu giữ được, bị cáo M khai nhận mua của đối tượng nữ giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực nghĩa trang cũ đường P, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Hữu M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐCP ngày 12/11/20136 của Chính phủ là phù hợp.

[7] Đối với: những người điều khiển xe taxi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở bị cáo M vào ngày 15/5/2019 và ngày 16/5/2019; người đàn ông điều khiển xe thô (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở bị cáo M vào ngày 16/5/2019 và người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua tài sản do M trộm cắp mà có; người tên B bán chất ma túy cho bị cáo M. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách hành vi của những người trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[8] Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo “V5S”, màu vàng, 64Gb; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 ba lô bằng vải, màu đen, trên ba lô ghi dòng chữ Samsung; 01 ví da màu nâu; 01 đồng hồ đeo tay mặt hình tròn (không rõ đặc điểm); 01 đồng hồ đeo tay mặt hình vuông (không rõ đặc điểm) và 01 con dao Thái lan là tài sản bị cáo M trộm cắp của anh Lưu Đình H và công cụ bị cáo M hù dọa anh H để tẩu thoát. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Đối với hành vi bị cáo Trần Hữu M chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 47B1 - 624.14 của anh Lê Xuân T vào ngày 03/4/2019. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột chưa làm việc được và chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ tên X và người đàn ông tên Đ nên chưa đủ căn cứ để xử lý bị cáo M. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột tách hành vi trên cùng vật chứng ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp, cần chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm o, khoản 2 Điều 249; b, g, khoản 2 Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm h, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hữu M (C) phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS
Xử phạt bị cáo Trần Hữu M 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Hữu M 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/5/2019.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,4656 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 404/GĐMT-PC09 ngày 22/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột trao trả cho những người bị hại các tài sản gồm:

+ Trả lại cho anh Lưu Đình H 01 máy tính xách tay, hiệu Dell, màu đen, Ram 8Gb, Core i5;

+ Trả lại cho anh Dương Quý D 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Michael Kors, MK-8442 và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba Satellite L500 (không có pin), màu đen xám, Ram 4Gb, ổ cứng 120Gb kèm dây sạc;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6-16Gb, màu vàng;

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS

Chấp nhận yêu cầu của anh Lưu Đình H, buộc bị cáo Trần Hữu M phải bồi thường cho anh H tổng số tiền 1.610.000 đồng.

Chấp nhận việc anh Dương Quý D và chị Nguyễn Thị Kim C sau khi nhận lại tài sản đã không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tách hành vi của Trần Hữu M trong việc chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 47B1 - 624.14 của anh Lê Xuân T vào ngày 03/4/2019 cùng vật chứng ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hữu M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST

Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang

- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.